

Số: 68/KH-UBND

Huế, ngày 13 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm được liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở thành phố Huế đến năm 2030”, năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển được liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Đề án “Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm được liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030”;

UBND thành phố Huế ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm được liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm ở thành phố Huế đến năm 2030” năm 2025, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

- Hỗ trợ 01 - 02 dự án đầu tư phát triển được liệu theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 07/01/2025 của HĐND thành phố.
- Hỗ trợ 10 - 15 doanh nghiệp được liệu đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ theo Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND tỉnh (nay là HĐND thành phố).
- Tạo điều kiện, hỗ trợ ít nhất 01 doanh nghiệp đầu tư phát triển được liệu trên địa bàn thành phố.
- Hình thành và phát triển 03 đến 04 sản phẩm OCOP từ được liệu.
- Hướng dẫn, chuyển giao ít nhất 06 quy trình về nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản, chế biến các loài được liệu cho người dân từ kết quả của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH-CN).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về thể chế, pháp luật, chính sách

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các quy định hiện hành bảo đảm thực hiện khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi đầu tư đối với các doanh nghiệp về được liệu.
- Thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi của thành phố, tăng cường hỗ trợ phát triển được liệu thông qua lồng ghép vào các chính sách hỗ trợ phát triển ngành

nông nghiệp tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 07/01/2025; chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 26/02/2021; chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ theo Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND tỉnh; chính sách ưu đãi của Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

c) Hướng dẫn thực hiện và tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các chính sách có liên quan về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu của Trung ương như: Nghị định số 65/2017/NĐ-CP ngày 19/5/2017, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018, Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ, Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Xây dựng Kế hoạch bảo tồn và phát triển bền vững nguồn tài nguyên dược liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo tồn đa dạng sinh học, trong đó chú trọng tăng cường bảo tồn nguyên vị các loài dược liệu quý tại Vườn Quốc gia Bạch Mã, Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền và Khu Bảo tồn Sao La, chú trọng bảo tồn, phát triển nguồn gen cây thuốc quý, đặc hữu.

đ) Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục loài dược liệu có giá trị y tế và kinh tế để bổ sung vào danh mục các loài dược liệu ưu tiên có thể phát triển và tập trung đầu tư.

2. Thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu

a) Tăng cường công tác khuyến nông về trồng cây dược liệu theo hướng chuyển giao kỹ thuật đến các doanh nghiệp, người dân.

b) Tăng cường thông tin, tuyên truyền về sử dụng dược liệu, y dược cổ truyền, nâng cao nhận thức, vận động người dân khai thác hợp lý đi đôi với bảo tồn nguồn tài nguyên dược liệu.

c) Tổ chức các hoạt động truyền thông, hội thảo, tập huấn về phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm ở thành phố Huế: 01 Hội thảo khoa học cấp thành phố; 02 lớp tập huấn liên quan đến dược liệu.

3. Về đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh

a) Tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin về dữ liệu đất đai, quy hoạch sử dụng đất để các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng đất, tiếp cận đất đai để phát triển dược liệu.

b) Nghiên cứu cơ chế, chính sách nhằm huy động nguồn lực phát triển dược liệu. Tiếp tục vận động thu hút đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký đầu tư phát triển vùng dược liệu và các cơ sở sản xuất các sản phẩm dược liệu tại địa phương. Năm 2025, tạo điều kiện, hỗ trợ ít nhất 01 doanh nghiệp đầu tư phát triển dược liệu trên địa bàn thành phố.

c) Rà soát, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư lĩnh vực công nghiệp dược, dược liệu.

d) Cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng bao gồm các hoạt động nâng cấp đường giao thông, cải tạo hệ thống thủy lợi, xây dựng hệ thống lưới điện... nhằm đáp ứng các nhu cầu tối thiểu cho một mô hình trồng cây dược liệu có thể phát triển tốt, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng nguồn dược liệu.

đ) Hỗ trợ và thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện các dự án đã và đang hỗ trợ các cơ sở, các vùng trồng dược liệu hiện có trên địa bàn thành phố. Đầu tư cơ sở hạ tầng và thực hiện dự án xây dựng 05 vùng trồng thí điểm, kết hợp sản xuất giống, mỗi vùng trồng khoảng 1-2 ha tại các quận, huyện, thị xã.

e) Đầu tư phát triển dược liệu, gắn công nghiệp chế biến và mở rộng thị trường tiêu thụ, gắn kết vùng sản xuất nguyên liệu, phát triển hạ tầng logistics, kho bãi phục vụ phát triển sản xuất, bảo quản và chế biến.

g) Tiếp tục hỗ trợ nâng cao năng lực một số tổ chức, doanh nghiệp về dược liệu trên địa bàn thành phố:

- Hỗ trợ Viện Công nghệ sinh học, Trường Đại học Nông lâm, Trường Đại học Y - Dược, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế triển khai các nghiên cứu liên quan về giống, quy trình sản xuất dược liệu trên địa bàn thành phố.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp có năng lực sản xuất giống dược liệu... tiến hành các hoạt động cung cấp nguồn giống dược liệu, đồng thời tham gia vào các mô hình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm dược liệu.

- Nâng cao năng lực của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KHCN có khả năng triển khai các dự án phát triển nguồn giống dược liệu công nghệ cao để phục vụ nhu cầu giống cũng như chuyển giao công nghệ liên quan trên địa bàn.

4. Xác định, phát triển các vùng dược liệu và lựa chọn loài dược liệu ưu tiên

a) Ban hành và triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch vùng nguyên liệu dược liệu theo các tiểu vùng sinh thái trên địa bàn thành phố Huế sau khi được UBND thành phố phê duyệt; ban hành Danh mục bổ sung các cây dược liệu có thể phát triển và tập trung đầu tư cho thành phố.

b) Xây dựng kế hoạch khai thác bền vững nguồn dược liệu từ tự nhiên.

c) Bố trí diện tích rừng và đất lâm nghiệp, diện tích đất nông nghiệp phù hợp để phát triển vùng trồng dược liệu tập trung quy mô lớn; gắn công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng với phát triển dược liệu; đẩy mạnh việc giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất. Ưu tiên hỗ trợ, phát triển các loài dược liệu ưu tiên, nằm trong quy hoạch dược UBND thành phố phê duyệt. Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung tuân thủ nguyên tắc, tiêu chuẩn GACP-WHO.

d) Triển khai các nội dung của Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về việc phê duyệt Dự án

đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Xây dựng "Trục văn hóa - Thảo dược" phát triển các sản phẩm dược liệu gắn với Chương trình OCOP tại thành phố Huế

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về Kế hoạch Phát triển Y dược cổ truyền, kết hợp Y dược cổ truyền với Y dược hiện đại tại tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030.

b) Triển khai Đề án thành lập Viện Thái Y trên cơ sở đổi tên và nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố nhằm quảng bá tinh hoa đông y và gắn phát triển dược liệu với du lịch.

c) Tiếp tục vận động các cộng đồng, doanh nghiệp, hợp tác xã tại các địa phương tham gia Chương trình OCOP theo đúng các bước trong Chương trình OCOP.

d) Thúc đẩy khởi nghiệp gắn với OCOP, như Thanh niên khởi nghiệp OCOP, Phụ nữ khởi nghiệp OCOP, từ đó tăng tính chủ động, sáng tạo của cộng đồng.

6. Hỗ trợ ứng dụng KHCN trong phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu theo chuỗi giá trị gắn với chương trình OCOP

a) Tăng cường nghiên cứu bảo tồn nguồn gen dược liệu, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, hiện đại trong nghiên cứu chọn tạo giống, kỹ thuật trồng, chăm sóc, các quy trình chế biến dược liệu cho năng suất, chất lượng cao nhằm tạo ra các sản phẩm đạt chất lượng, hạ giá thành, có sức cạnh tranh trên thị trường.

b) Xây dựng Chương trình phát triển thương hiệu các sản phẩm dược liệu chủ lực trên địa bàn thành phố và công cụ quản lý thương hiệu như: Đăng ký sở hữu trí tuệ, xây dựng logo, mã vạch, mã QR...

c) Xây dựng đội ngũ nghiên cứu mạnh về dược liệu và hóa dược trên địa bàn thành phố; huy động sự tham gia của các nhà khoa học đến từ các trường đại học, các viện, các cơ sở nghiên cứu, cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở sản xuất trung ương và địa phương.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý nguồn tài nguyên dược liệu, kiểm tra chất lượng và truy xuất nguồn gốc dược liệu; khuyến khích các tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư vào hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, tiếp nhận, làm chủ và ứng dụng công nghệ để trồng và sản xuất nguyên liệu dược liệu làm thuốc.

đ) Hỗ trợ đề xuất, triển khai các nhiệm vụ KHCN về dược liệu:

- Hỗ trợ đề xuất và triển khai các nhiệm vụ từ nguồn hỗ trợ của Trung ương.

Hướng dẫn tổ chức/doanh nghiệp đề xuất các nhiệm vụ KHCN hỗ trợ kinh phí từ Trung ương.

- Hỗ trợ triển khai thực hiện các nhiệm vụ KHCN đã được UBND thành phố

phê duyệt thực hiện thuộc kế hoạch năm 2021, 2022, 2023.

- Đề xuất, ưu tiên đưa vào danh mục các nhiệm vụ KHCN về dược liệu năm 2025 phù hợp với định hướng ưu tiên, đặt hàng các nhiệm vụ KHCN năm 2025 của thành phố.

7. Phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm dược liệu

a) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu thụ sản phẩm, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh cây dược liệu phát triển:

- Hỗ trợ thành lập các mô hình điểm về kinh tế hợp tác, liên kết 4 nhà “Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà nông” để tạo mối liên kết chặt chẽ giữa người sản xuất và người tiêu thụ, tạo đầu ra ổn định cho cây dược liệu.

- Hỗ trợ thành lập Hiệp hội sản xuất và tiêu thụ cây dược liệu của từng vùng quy hoạch và của cấp huyện, cấp thành phố.

- củng cố và xây dựng các điểm thu gom, sơ chế và bảo quản sản phẩm cây dược liệu của vùng quy hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng dược liệu lưu hành trên thị trường.

- Hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp hóa dược trên địa bàn thành phố.

b) Xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại về cây dược liệu:

- Liên kết các cơ sở, hộ gia đình, doanh nghiệp trồng dược liệu trong các vùng quy hoạch lại với nhau để xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại cho các sản phẩm dược liệu đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng thương hiệu cho các vùng quy hoạch cây dược liệu như: đăng ký tiêu chuẩn sản xuất cho từng cây dược liệu theo hướng GACP-WHO; đăng ký mã số, mã vạch; in ấn bao bì, nhãn mác...

- Tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường cho các sản phẩm dược liệu thông qua tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, hội nghị, chương trình kết nối giao thương trong và ngoài nước theo Chương trình xúc tiến thương mại thành phố Huế năm 2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn ngân sách thành phố năm 2025 và nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch theo nội dung được phê duyệt.

- Làm đầu mối, theo dõi việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND thành phố.

- Quản lý kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định về quản lý tài chính hiện hành của nhà nước.

- Quản lý, hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ KHCN về dược liệu đã được phê duyệt. Tham mưu chuyển giao các kết quả của nhiệm vụ KHCN cấp thành phố, thúc đẩy ứng dụng KHCN phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu.

- Tham mưu đề xuất danh mục các nhiệm vụ KHCN về dược liệu phù hợp với định hướng đề xuất đặt hàng năm 2025 của thành phố.

- Kết nối giữa các nhà khoa học trong nước và quốc tế với các doanh nghiệp, cá nhân trong sản xuất, chế biến, xuất khẩu dược liệu.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các quy định hiện hành bảo đảm thực hiện khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi đầu tư đối với các doanh nghiệp về dược liệu. Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi của thành phố về phát triển dược liệu.

- Xây dựng Kế hoạch bảo tồn và phát triển bền vững nguồn tài nguyên dược liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Tiến hành quy hoạch, phân vùng nguyên liệu dược liệu theo các tiểu vùng sinh thái trên địa bàn thành phố. Hình thành, phát triển các vùng trồng dược liệu theo các tiêu chuẩn tiên tiến.

- Xây dựng kế hoạch khai thác bền vững nguồn dược liệu từ tự nhiên.

- Tiếp tục hỗ trợ hình thành và phát triển các sản phẩm OCOP từ dược liệu.

- Hướng dẫn, phổ biến các quy trình, hướng dẫn kỹ thuật trong sản xuất dược liệu.

3. Sở Y tế :

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về Phát triển Y dược cổ truyền, kết hợp Y dược cổ truyền với Y dược hiện đại tại tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 và Đề án thành lập Viện Thái Y trên cơ sở đổi tên và nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố nhằm quảng bá tinh hoa đông y và gắn phát triển dược liệu với du lịch.

- Đầu tư và nâng cao năng lực của hệ thống kiểm nghiệm thuốc. Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng dược liệu lưu hành trên thị trường.

- Thực hiện các giải pháp nhằm giữ gìn, phát huy mảng y học cung đình, phát triển các sản phẩm, các bài thuốc quý cung đình.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục loài dược liệu có giá trị y tế và kinh tế để bổ sung vào danh mục các loài dược liệu ưu tiên có thể phát triển và tập trung đầu tư.

4. Sở Công thương: Hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp hóa dược trên địa bàn thành phố.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố các cơ chế, chính sách nhằm huy động nguồn lực phát triển dược liệu.

Tích cực vận động, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đăng ký đầu tư, phát triển dược liệu trên địa bàn thành phố.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Rà soát quy hoạch sử dụng đất, giao, cho thuê đất nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển được liệu.

7. Sở Tài chính:

Trên cơ sở dự toán của các đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí cho các đơn vị thực hiện.

7. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp

Tiếp tục tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường các sản phẩm được liệu trên địa bàn thành phố.

8. UBND các quận, huyện, thị xã:

- Tuyên truyền phổ biến Kế hoạch và các quy định pháp luật về phát triển nguồn được liệu đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; chủ động đề xuất, xây dựng các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc quy hoạch rừng được liệu tự nhiên, vùng trồng phát triển nguồn nguyên liệu; ưu tiên quỹ đất cho xây dựng nhà máy chế biến được liệu; ưu tiên bố trí giao đất, giao rừng cho các dự án, đề án phát triển được liệu thế mạnh của địa phương, đặc biệt vùng nuôi trồng bảo tồn, phát triển các loại được liệu quý hiếm.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Huế, Báo Huế ngày nay:

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền theo nội dung của Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị tại Mục IV;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- VP: CVP, các PCVP, CV: TC, NN;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình